

10/03/1959: Cuộc nổi dậy Tây Tạng bùng nổ



Nguồn: “[Rebellion in Tibet](#),” [History.com](#) (truy cập ngày 09/03/2016).

Biên dịch: Nguyễn Huy Hoàng

Vào ngày này năm 1959, người dân Tây Tạng đã cùng nhau nổi dậy, bao vây cung điện mùa hè của Đức Dalai Lama, bất chấp các lực lượng quân đội Trung Quốc chiếm đóng.

Trung Quốc bắt đầu chiếm đóng Tây Tạng từ gần một thập niên trước đó, vào tháng 10 năm 1950, khi Quân Giải phóng Nhân dân xâm lược đất nước này, chỉ một năm sau khi phía cộng sản giành được quyền kiểm soát toàn bộ Trung Quốc đại lục. Chính phủ Tây Tạng đã đầu hàng trước áp lực của Trung Quốc vào năm sau đó, ký một hiệp ước bảo đảm quyền lực của Đức Dalai Lama, nhà lãnh đạo tinh thần của đất nước, về các vấn đề nội của Tây Tạng.

Tinh thần chống đối sự chiếm đóng của Trung Quốc dần tích tụ trong những năm sau đó, bao gồm một cuộc nổi dậy ở một số khu vực miền Đông Tây Tạng vào năm 1956. Đến tháng 12 năm 1958, cuộc nổi dậy đã nung nấu ở thủ phủ Lhasa, và quân đội Trung Quốc đã đe dọa đánh bom thành phố nếu trật tự không được duy trì.

Cuộc nổi dậy tháng 3 năm 1959 ở Lhasa bùng nổ từ những nỗi lo ngại về một âm mưu bắt cóc Đức Dalai Lama và đưa ông đến Bắc Kinh. Khi các quan chức quân đội Trung Quốc mời ông đến thăm trụ sở của họ để xem kinh kịch và

uống trà, ông được bảo là phải đến một mình, và không vệ sĩ hay nhân viên quân sự Tây Tạng nào được phép đi qua ranh giới khu trụ sở.

Đến ngày mùng 10, 300.000 người Tây Tạng trung thành đã bao quanh Cung điện Norbulingka, ngăn cản Đức Dalai Lama chấp nhận lời mời của quân đội Trung Quốc. Đến ngày 17, pháo binh Trung Quốc đã nổ súng vào cung điện, và Đức Dalai Lama được sơ tán tới nước láng giềng Ấn Độ.

Giao tranh nổ ra ở Lhasa hai ngày sau đó, với kết quả là người Tây Tạng nổi dậy bị áp đảo và đánh bại. Sáng sớm ngày 21 tháng 3, Trung Quốc bắt đầu bắn phá Norbulingka, sát hại hàng chục ngàn đàn ông, phụ nữ và trẻ em vẫn còn đóng trú bên ngoài. Sau đó, quân đội Trung Quốc đàn áp sức phản kháng của người Tây Tạng, hành quyết những vệ sĩ của Đức Dalai Lama và phá hủy nhiều tu viện lớn ở Lhasa cùng với hàng ngàn người dân sống trong đó.

Sợi thòng lọng trên cổ Tây Tạng và sự đàn áp dã man các nhà hoạt động ly khai của Trung Quốc vẫn tiếp diễn trong những thập niên sau cuộc nổi dậy không thành công đó. Hàng chục ngàn người Tây Tạng đã đi theo nhà lãnh đạo của họ đến Ấn Độ, nơi Đức Dalai Lama duy trì một chính phủ lưu vong ở chân dãy Himalaya.

Ảnh: Người dân Tây Tạng nổi dậy đầu hàng quân đội Trung Quốc, phía sau là Cung điện Potala ở Lhasa, tháng 3 năm 1959. Nguồn: Getty Images.

31/03/1959: Đức Dalai Lama bắt đầu lưu vong



Nguồn: "Dalai Lama begins exile," [History.com](#) (truy cập ngày 30/03/2015).

Biên dịch & Hiệu đính: Nguyễn Huy Hoàng.

Vào ngày này năm 1959, **Đức Dalai Lama**, trong khi đào thoát khỏi sự đàn áp của Trung Quốc đối với cuộc Nổi dậy Tây Tạng, đã vượt biên giới sang Ấn Độ, nơi ngài được cấp tị nạn chính trị.

Sinh ra tại làng Taktser, Trung Quốc, Dalai Lama, vốn mang tên tiếng Tạng là Tenzin Gyatso (Đǎng-châu Gia-mục-thố), được chỉ định làm Đức Dalai Lama thứ 14 vào năm 1940, một vị trí khiến ngài cuối cùng trở thành vị lãnh đạo tôn giáo và chính trị của Tây Tạng. Vào đầu thế kỷ 20, Tây Tạng ngày càng nằm dưới tầm kiểm soát của Trung Quốc, và đến năm 1950, Trung Quốc tiến hành “giải phóng hòa bình” Tây Tạng. Một năm sau, thỏa thuận Tây Tạng – Trung Quốc được ký, theo đó Tây Tạng trở thành “khu tự trị” của Trung Quốc, dưới danh nghĩa là nằm dưới sự cai quản truyền thống của Dalai Lama, nhưng trên thực tế là nằm dưới sự kiểm soát của một ủy ban cộng sản của Trung Quốc. Những người theo một hệ phái Phật giáo riêng biệt ở Tây Tạng bị đàn áp dưới những đạo luật chống tôn giáo của Trung Quốc.

Sau nhiều năm biểu tình rải rác, một cuộc khởi nghĩa toàn diện nổ ra vào tháng 3 năm 1959, và Đức Dalai Lama đã buộc phải đào thoát khi cuộc nổi dậy bị quân đội Trung Quốc nghiền nát. Ngày 31 tháng 3 năm 1959, ngài bắt đầu sống lưu vong ở Ấn Độ, lưu trú ở thị trấn Dharamsala thuộc bang Punjab, nơi ngài thành lập chính phủ Tây Tạng với một Hội đồng Dân cử dựa trên dân chủ. Trong khi đó, Trung Quốc đã áp dụng nhiều biện pháp đàn áp dã man đối với người dân Tây Tạng, cáo buộc Đức Dalai Lama tội diệt chủng. Cùng sự khởi đầu của Cách mạng Văn hóa, cuộc đàn áp của Trung Quốc đối với Phật giáo Tây Tạng gia tăng nhanh chóng, việc thực hiện các nghi lễ tôn giáo bị cấm và hàng ngàn tu viện đã bị phá hủy.

Dù lệnh cấm đã được dỡ bỏ năm 1976, các cuộc biểu tình ở Tây Tạng vẫn tiếp diễn, và Đức Dalai Lama đang lưu vong đã giành được sự ủng hộ rộng rãi của quốc tế về các phong trào độc lập Tây Tạng. Năm 1989, Đức Dalai Lama được trao giải Nobel Hòa bình, ghi nhận chiến dịch bất bạo động của ngài nhằm kết thúc sự thống trị của Trung Quốc ở Tây Tạng.

Nguồn: <https://nghienccuquocte.org/2015/03/31/dalai-lama-bat-dau-luu-vong/>

www.vietnamvanhien.org

